TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 29-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cụt Xuân Ninh

Bà Đặng Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ng X Tr**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1973. Tại: huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối H N, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ng V Ch (Đã chết) và con bà L Th Th; Vợ: chưa có, con: Sống chung với nhau như vợ chồng với chị Lô Thị Nga (Đã chết), chị L Th H và có với nhau 03 người con chung; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 22/3/2018, bị Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, đến ngày 07/9/2023 chấp hành xong hình phạt tù; Nhân thân: Ngày 03/8/2004, bị Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An, xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đến ngày 16/02/2006 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 27/11/2007, bị Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 19/10/2008 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 10 năm 2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị L Th Đ, sinh năm 1980. Trú tại: Bản C T, xã Y T, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa

+ Chị P Th K, sinh năm 1989. Trú tại: Khối H N, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Văn Thắng. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/10/2023, Ng X Tr điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, mang biển kiểm soát 37D1-135.98, đi từ nhà của mình đến bản Đ, xã L M, huyện T D để tìm mua ma tuý về sử dụng. Đến nơi, Ng X Tr tìm gặp và mua của một người phụ nữ tên Đa (Tr không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) được 01 gói Hồng phiến được gói bằng bao ni lông màu hồng, với giá 500.000 đồng. Sau đó, Ng X Tr cất giấu gói Hồng phiến này vào trong túi quần bên trái của Tr đang mặc, rồi điều khiển xe máy để đi về nhà. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ng X Tr về đến đoạn đường thuộc địa phận khối H T, thị trấn Th Gi, huyện T D, thì bị tổ công tác Công an huyện T D kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần phía bên trái của Ng X Tr, 01 gói được gói bằng bao ni lông màu hồng, bên trong chứa các viên nén màu hồng. Ng X Tr khai nhận số viên nén màu hồng đó là Hồng phiến của Tr mua về để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Ng X Tr một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, mang biển kiểm soát 37D1-135.98.

Kết luận giám định số 1009/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Ng X Tr gửi đến giám định là ma tuý (Methamphetamine), có khối lượng 2,8 (Hai phẩy tám) gam.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-TD ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố Ng X Tr về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Ng X Tr mức án từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ng X Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 23 giờ 30 phút ngày 20/10/2023, tại khối H T, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Ng X Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,8 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cần xem xet đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra

nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Theo lời khai của Ng X Tr, nguồn gốc số Methamphetamine bị Công an thu giữ là do Tr mua được của một người phụ nữ tên Đa. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh được L Th Đ (Sinh năm 1980, trú tại bản C T, xã Y T, huyện T D). Cơ quan điều tra đã triệu tập Đa, lấy lời khai và tiến hành đối chất, nhưng L Th Đ không thừa nhận việc bán ma túy cho Tr. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với P Th K, là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, mang biển kiểm soát 37D1-135.98. Do chị Kim không biết việc Ng X Tr lấy xe của mình để đi mua ma tuý, nên hành vi của chị P Th K không cấu thành tội phạm.

[7] Xử lý vật chứng:

+ 2,8g Methamphetamine (đã lấy 0,2 gam đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, mang biển kiểm soát 37D1-135.98. Quá trình điều tra, xác định được chủ sở hữu hợp pháp là của chị P Th K (Sinh năm 1989, trú tại khối Hoà Nam, thị trấn Th Gi, huyện T D). Do chị Kim không biết việc Ng X Tr lấy xe của mình để đi mua ma tuý nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị P Th K là đúng quy định của pháp luật.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ng X Tr 03 (*Ba*) năm tù về tội. "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21 tháng 10 năm 2023.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án;

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.01.2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH bị cáo Ng X Tr phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 29/02/2024. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND thị trấn Th Gi;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người CQLVNVLQ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái